

Số: /KH-HĐXTH

Hải Dương, ngày tháng năm 2026

### **KẾ HOẠCH**

#### **Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II và hạng II lên hạng I phường Hải Dương**

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 01, 02, 03, 04/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông công lập; số 08/2023/TT-BGD&ĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư 31/2026/TT-BGDĐT ngày 14/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; số 36/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 ban hành Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022;

Căn cứ Công văn số 2108/UBND-NVKTGS ngày 08/8/2025 của UBND thành phố về việc thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy,

quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau hợp nhất; Công văn 7452/SNV-CCVC ngày 22/9/2025 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng sau hợp nhất; Công văn số 7676/SGDDĐT-TCCB ngày 15/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo đội ngũ giáo viên mầm non, phổ thông năm học 2025-2026 và chế độ, chính sách đối với viên chức; Công văn số 2546/SGDDĐT-TCCB ngày 05/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cho ý kiến về Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập trực thuộc phường Hải Dương; Công văn số 2846/SNV-CCVC ngày 29/5/2026 của Sở Nội vụ về chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập phường Hải Dương;

Căn cứ Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 02/6/2026 của UBND phường Hải Dương về xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Hải Dương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 17/6/2026 của UBND phường về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II và hạng II lên hạng I phường Hải Dương;

Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II và hạng II lên hạng I phường Hải Dương (gọi tắt là Hội đồng) ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng III lên hạng II và hạng II lên hạng I phường Hải Dương, cụ thể như sau:

## **I. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG**

### **1. Nội dung xét thăng hạng:**

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

### **2. Hình thức:** Thẩm định hồ sơ.

## **II. XÁC ĐỊNH VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG**

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

Thứ tự thành tích (*tài liệu minh chứng*) theo cấp độ từ cao xuống thấp như sau:

(1) Huân chương lao động, Nhà giáo ưu tú, Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

(2) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Chiến sỹ thi đua thành phố/tỉnh; Bằng khen của Thành ủy/Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND thành phố/tỉnh (khen thưởng công trạng).

(4) Bằng khen của bộ, ban, ngành, thành phố, tỉnh (khen thưởng phong trào thi đua, khen thưởng đột xuất).

(5) Bằng khen của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội của thành phố/tỉnh.

(6) Chiến sỹ thi đua cơ sở.

(7) Giấy khen của các sở, ngành, đoàn thể cấp thành phố/Tỉnh.

(8) Giấy khen cấp huyện (nếu có).

+ Thứ tự khen thưởng tính từ cao xuống thấp, khen thưởng công trạng trước, phong trào thi đua, đột xuất sau.

+ Các thành tích trong cùng một cấp độ là tương đương.

+ Nếu trong cùng mức cấp độ thành tích (ví dụ ở mức 7 - Giấy khen của các sở, ngành, đoàn thể cấp thành phố/Tỉnh) thì viên chức có số minh chứng nhiều hơn được xác định là thành tích cao hơn.

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Minh chứng để xét nội dung ưu tiên trên gồm: bản sao các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các thông tin trong hồ sơ cá nhân (quy định thành phần hồ sơ đăng ký xét thăng hạng) làm căn cứ xác định nội dung ưu tiên.

Trong trường hợp xét theo thứ tự ưu tiên vẫn không xác định được người trúng tuyển thì kết quả xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng do Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng quyết định theo ý kiến của người đứng đầu cơ quan quản lý viên chức.

### **III. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG.**

Chỉ tiêu xét thăng hạng thực hiện theo Công văn số 2846/SNV-CCVC ngày 29/5/2026 của Sở Nội vụ về chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập phường Hải Dương, **23** chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo viên, cụ thể:

- **11** chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng II lên hạng I, gồm:

+ 03 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Mầm non hạng II lên Giáo viên Mầm non hạng I.

+ 05 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Tiểu học hạng II lên Giáo viên Tiểu học hạng I.

+ 03 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên THCS hạng II lên Giáo viên THCS hạng I.

- **12** chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II, gồm:

+ 02 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Mầm non hạng III lên Giáo viên Mầm non hạng II.

+ 10 chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ Giáo viên Tiểu học hạng III lên Giáo viên Tiểu học hạng II.

### **IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT THĂNG HẠNG**

Căn cứ các quy định hiện hành của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Hội đồng dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức xét thăng hạng như sau:

1. Thời gian: Dự kiến 01 ngày, ngày 25/6/2026 (Thứ năm).

2. Địa điểm: Trụ sở UBND phường Hải Dương. (số 106 đường Trần Hưng Đạo, phường Hải Dương, TP Hải Phòng).

### **V. THÔNG BÁO KẾT QUẢ**

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng, Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới

cơ quan, đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của phường.

3. Trong trường hợp Hội đồng xét thăng hạng đã thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới cơ quan, đơn vị có viên chức dự xét thăng hạng mà phát hiện viên chức trúng tuyển vi phạm các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật; sử dụng các văn bằng, chứng chỉ, văn bản không hợp lệ (nộp trong hồ sơ dự xét thăng hạng) ... thì huỷ kết quả trúng tuyển với viên chức đó, đồng thời không bổ sung viên chức khác thay thế.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các Thành viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm liên quan, giúp Hội đồng tổ chức kỳ xét thăng hạng đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập của phường Hải Dương. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- CT UBND phường;
- Các trường MN, TH, THCS công lập thuộc phường;
- Các thành viên HĐXTH;
- Trưởng Ban Giám sát;
- Công TTĐT phường;
- Lưu: VT, HĐXTH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND  
Nguyễn Thị Thu Thủy**